

Số: 161/BC-LHH

Bắc Giang, ngày 18 tháng 7 năm 2014

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả tư vấn, phản biện "Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030"**

-----

Căn cứ Quyết định số 75/2011/QĐ-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 189/UBND-KT ngày 21/01/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2014; ngày 16/7/2014 Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổ chức họp Hội đồng tư vấn, phản biện "Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030" (sau đây gọi tắt là Quy hoạch), Hội đồng tư vấn, phản biện nhận xét và kiến nghị như sau:

#### **I. NHẬN XÉT CHUNG**

- Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được chuẩn bị hết sức chi tiết, đầy đủ các đề mục theo yêu cầu. Dự thảo đã nêu bật được những lý do, sự cần thiết phải xây dựng Quy hoạch và cơ bản đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT ngày 21/6/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn việc lập, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương.

- Tuy nhiên, bản Quy hoạch còn dàn trải, nhiều nội dung mang tính giải thích là chủ yếu, chưa gắn kết với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các quy hoạch các ngành liên quan khác; nhiều số liệu còn sai sót, không trích rõ nguồn, nên thiếu tin cậy; giải pháp đưa ra còn chung chung, thiếu tính khả thi.

#### **II. NHẬN XÉT CỤ THỂ**

##### **1. Về căn cứ pháp lý xây dựng Quy hoạch**

- Bổ sung và bám sát "Điều chỉnh, rà soát Quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và Quy hoạch các ngành khác liên quan, để xây dựng Quy hoạch này.

- Bổ sung Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16/2/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020; Quyết định 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020.

- Bổ sung Quyết định số 2042/2013/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND Bắc Giang về việc phê duyệt "Điều chỉnh Quy hoạch các cụm công nghiệp



trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn đến năm 2020", thay cho căn cứ Quyết định số 141/2009/QĐ-UBND ngày 31/12/2009 của UBND tỉnh về việc duyệt quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

## **2. Về nội dung, bố cục, kết cấu**

- Bổ sung bản đồ quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn theo tỷ lệ  $1/5.000 \div 1/25.000$  cả phần hiện trạng và phần quy hoạch (theo Điều 10 của Thông tư số 14/2013/TT-BTTTT là phần bắt buộc).

- Các nội dung liên quan đến tiêu chuẩn kỹ thuật, cần chỉ dẫn đến tài liệu Quy chuẩn (QCVN) cụ thể, bảo đảm tính liên kết và tham chiếu rõ ràng.

- Nhiều số liệu không chính xác như số liệu về hệ thống phát thanh - truyền hình; diện tích, dân số, số đô thị, số khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tốc độ tăng trưởng kinh tế giữa các thời kỳ, chỉ tiêu kinh tế giai đoạn 2015 - 2020 và đến năm 2030....; thiếu các số liệu khảo sát. Đề nghị xem xét lại toàn bộ các số liệu trong bản Quy hoạch và cần ghi rõ nguồn cung cấp số liệu, để bảo đảm độ tin cậy.

- Cần đưa khái niệm hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và khái niệm cơ bản khác liên quan vào Quy hoạch, bảo đảm sự toàn vẹn thông tin nêu trong Quy hoạch.

- Chỉnh sửa tiêu đề thành "Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025" (theo điểm 1 Công văn số 797/CVT-KTKN ngày 04/7/2013 của Cục Viễn thông, Bộ Thông tin và Truyền thông v/v triển khai Thông tư 14/2013/TT-BTTTT là: Thống nhất áp dụng thời kỳ lập quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương: quy hoạch cho giai đoạn 2015-2020, định hướng đến năm 2025).

- Về nội dung Quy hoạch cần bám sát Đề cương đã được phê duyệt tại Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 27/12/2013 của UBND tỉnh. Đề nghị cần có sự rút gọn, những nội dung mang tính giải thích, nội dung khác mang tính liên quan và phần kiến nghị nên đưa vào Báo cáo riêng, kèm theo Quy hoạch. Bản Quy hoạch chỉ tập trung đánh giá hiện trạng; xu hướng phát triển; quan điểm, mục tiêu phát triển và nội dung quy hoạch đối với hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

## **3. Về đánh giá hiện trạng**

- Quy hoạch nên đưa ra số liệu thống kê các công trình hạ tầng viễn thông thụ động cụ thể, đầy đủ hơn, để từ đó đánh giá thực trạng các công trình viễn thông thụ động làm cơ sở phục vụ cho công tác Quy hoạch (như điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng, mạng truyền dẫn, các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm...).

- Cần đánh giá rõ hiện trạng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động gắn với các hạ tầng liên quan như giao thông, đô thị, cấp thoát nước, điện lực... để đảm bảo tính đồng bộ.

- Chưa có các số liệu khảo sát trong thời gian gần đây (3 năm trước) để đánh giá xem Bắc Giang hiện nay đang ở vị trí nào so với tình trạng chung của cả



nước, so với vùng kinh tế miền núi phía Bắc, so với các tỉnh lân cận... Quy hoạch mới nêu một cách định tính, chung chung, nhất là các chỉ tiêu chính để làm cơ sở cho quy hoạch sau này.

- Trong đánh giá hiện trạng cần phân tích làm rõ và tìm ra được nguyên nhân chính, từ đó mới đưa ra được giải pháp phù hợp và có tính khả thi.

#### **4. Dự báo xu hướng phát triển**

- Bổ sung dự báo về phát triển đô thị, GDP bình quân đầu người/năm và các vấn đề liên quan đến phát triển hạ tầng mạng viễn thông nói chung và hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động nói riêng.

- Mục dự báo nhu cầu cần bổ sung số liệu của những năm gần đây để tăng độ tin cậy và căn cứ để ra kết quả dự báo thời gian tới.

- Xu hướng phát triển truyền dẫn phát sóng (trang 38); đề nghị viết lại và bám theo tinh thần Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

#### **5. Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động**

- Phân quan điểm và mục tiêu cần bám sát các quan điểm, mục tiêu theo định hướng tại Quyết định số 1005/2012/QĐ-UBND ngày 27/07/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch phát triển bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin tỉnh Bắc Giang đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.

- Mục tiêu tổng quát, cần bổ sung nhấn mạnh thêm mục tiêu thúc đẩy phát triển Chính phủ điện tử; Thương mại điện tử; đặt mục tiêu đạt được tính trong cả giai đoạn là không rõ đến năm nào là đạt mục tiêu, đề nghị sửa thành đến năm 2015 và đến năm 2020.

- Một số mục tiêu cụ thể, có sự tăng, giảm so với hiện tại, nhất là chỉ tiêu giảm, cần có căn cứ xác đáng và giải thích rõ ràng hơn.

- Cần xem xét tính khả thi của Quy hoạch, đối với điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ đến năm 2020, so với thực trạng ở các xã hiện nay được đánh giá là không hiệu quả.

- Bổ sung Quy hoạch các công trình viễn thông, hạ tầng mạng viễn thông phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cơ quan Đảng, chính quyền địa phương.

- Xem xét lại quy hoạch vị trí các cột A1a (lắp trên công trình xây dựng và cao không quá 3 mét), doanh nghiệp phải lắp ăng ten xung quanh vị trí nhà trạm, gây ảnh hưởng mỹ quan đô thị và không thể dùng chung hạ tầng với các doanh nghiệp khác. Cần tính toán phương án từ chuyển đổi cột ăng ten công kênh sang cột ăng ten không công kênh cho phù hợp, có lộ trình cụ thể, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động và tránh thiệt hại cho doanh nghiệp viễn thông. Xem xét tính khả thi khi triển khai loại cột không công kênh tại các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, tránh bán kính phủ sóng hẹp, phải đầu tư nhiều vị trí cột.

- Phần quy hoạch truyền dẫn sóng phát thanh, truyền hình (trang 59); đề nghị bám theo Quyết định 2451/QĐ-TTg ngày 27/12/2011 của Thủ tướng Chính



phủ phê duyệt đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 (Theo đề án, Bắc Giang nằm ở nhóm 2, trước ngày 31/12/2016 Đài PT&TH Bắc Giang phải chuyển sang phát sóng số truyền hình, sóng phát thanh vẫn thực hiện bình thường như hiện nay).

## **6. Danh mục dự án đầu tư, khái toán phân kỳ đầu tư**

- Cần tính toán cụ thể khi xây dựng các dự án về sau, về lâu dài, đặc biệt triển khai ở các vùng có địa hình phức tạp, tránh khái toán và kinh phí khi triển khai thực tế cách nhau quá xa.

## **7. Giải pháp và tổ chức thực hiện**

- Hội đồng phản biện đánh giá, các cơ chế, chính sách, giải pháp đưa ra còn chung chung, thiếu tính khả thi. Cần có cơ chế cụ thể, thực hiện đồng bộ và triệt để hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động với hạ tầng kỹ thuật ngầm của các ngành liên quan.

- Xây dựng cơ chế sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật giữa các ngành, doanh nghiệp, nhất là trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng quản lý, làm đầu mối chủ trì, phê duyệt, cấp phép đồng bộ một lần. Tăng cường khâu quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra, chế tài xử lý vi phạm.

- Giải pháp thực hiện đồng bộ Quy hoạch còn thiếu tính khả thi; giải pháp Doanh nghiệp cùng đầu tư xây dựng và sử dụng chung hạ tầng, giải pháp xã hội hoá là khó thực hiện. ***Hội đồng đề xuất thành lập Công ty xây dựng và khai thác hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động là phù hợp và có tính khả thi.***

- Trong giải pháp, cần đề cập giải pháp giải quyết những khó khăn khi triển khai thực hiện tại các vùng cao, vùng xa, có địa hình phức tạp. Giải pháp tạo đồng thuận giữa các tập đoàn viễn thông theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp phát triển.

- Bổ sung nhiệm vụ xây dựng và quản lý CSDL công trình ngầm đô thị (theo Nghị định 39/2010 của Chính phủ) và cơ quan chủ trì thực hiện.

## **III. KIẾN NGHỊ**

Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, tiếp thu những ý kiến tư vấn, phản biện của các chuyên gia, để quy hoạch được hoàn thiện, có tính khả thi cao, đạt được mục tiêu của Quy hoạch đặt ra./.

### **Nơi nhận:**

- TT Tỉnh uỷ | (để
- TT UBND tỉnh | bc)
- Sở Thông tin và Truyền thông (kèm theo các bản góp ý của các chuyên gia);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu TVPB, VT, CT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ Tấn Phú**